



MORNING CALL

06/11/2025

“Chưa có nhiều thay đổi”

Diễn biến ổn định nhưng có áp lực chốt lời. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Năm sau khi các chỉ số chính tăng trong phiên trước đó khi những người mua bắt đáy quay trở lại. Tâm lý được cải thiện nhờ dữ liệu việc làm khu vực tư nhân mạnh hơn dự kiến và sự lạc quan rằng Tòa án Tối cao Hoa Kỳ có thể ra phán quyết chống lại các biện pháp thương mại cứng rắn của chính quyền Trump. Trong phiên giao dịch thông thường vào thứ Tư, chỉ số Dow tăng 0.48%, S&P 500 tăng 0.37% và Nasdaq Composite tăng 0.65%. Cổ phiếu liên quan đến AI lấy lại một phần đà tăng sau khi chịu áp lực do lo ngại về định giá hồi đầu tuần, với AMD tăng 2.5% nhờ kết quả quý 3 tích cực, trong khi Micron Technology và Broadcom lần lượt tăng 8.9% và 2%. Ngược lại, SMCI giảm mạnh 11.3% sau khi đưa ra triển vọng yếu. Trong phiên giao dịch mở rộng, Snap tăng hơn 14% sau khi công bố chương trình mua lại cổ phiếu trị giá 500 triệu USD và hướng dẫn kết quả quý 4 mạnh mẽ, trong khi Arm Holdings tăng 3% sau khi vượt dự báo về lợi nhuận và doanh thu.

Giao dịch trong biên độ. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,654.89 (+2.91 điểm, +0.18%) với thanh khoản thấp hơn mức bình quân 20 phiên. Thị trường có 121 mã tăng và 190 mã giảm. Nhóm cổ phiếu gây áp lực giảm của thị trường lớn nhất là TCB FPT, HPG; nhóm cổ phiếu nâng đỡ thị trường là VIC, GAS, CTG. Khối ngoại quay lại bán ròng ở mức 807 tỷ đồng.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể canh giao dịch ngắn trong vùng biên độ 1,600 – 1,700. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư cũng có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ nâng hạng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.

Nguyễn Thảo

☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam

☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Diễn biến ổn định nhưng có áp lực chốt lời

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Năm sau khi các chỉ số chính tăng trong phiên trước đó khi những người mua bắt đáy quay trở lại. Tâm lý được cải thiện nhờ dữ liệu việc làm khu vực tư nhân mạnh hơn dự kiến và sự lạc quan rằng Tòa án Tối cao Hoa Kỳ có thể ra phán quyết chống lại các biện pháp thương mại cứng rắn của chính quyền Trump. Trong phiên giao dịch thông thường vào thứ Tư, chỉ số Dow tăng 0.48%, S&P 500 tăng 0.37% và Nasdaq Composite tăng 0.65%. Cổ phiếu liên quan đến AI lấy lại một phần đà tăng sau khi chịu áp lực do lo ngại về định giá hồi đầu tuần, với AMD tăng 2.5% nhờ kết quả quý 3 tích cực, trong khi Micron Technology và Broadcom lần lượt tăng 8.9% và 2%. Ngược lại, SMCI giảm mạnh 11.3% sau khi đưa ra triển vọng yếu. Trong phiên giao dịch mở rộng, Snap tăng hơn 14% sau khi công bố chương trình mua lại cổ phiếu trị giá 500 triệu USD và hướng dẫn kết quả quý 4 mạnh mẽ, trong khi Arm Holdings tăng 3% sau khi vượt dự báo về lợi nhuận và doanh thu.
- Cổ phiếu châu Âu đóng cửa tăng nhẹ vào thứ Tư, theo đà phục hồi của thị trường Bắc Mỹ khi các suy đoán về lợi nhuận tương lai của AI tiếp tục chi phối tâm lý rủi ro.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 1.4% lên khoảng 50,900 trong khi chỉ số Topix mở rộng tăng 1.1% lên 3,304 vào thứ Năm, khi cổ phiếu Nhật Bản lấy lại khoản lỗ từ đầu tuần nhờ đà phục hồi trên Phố Wall giúp thúc đẩy khẩu vị rủi ro.
- Giá vàng giao dịch quanh mức 3,975 USD mỗi ounce vào thứ Tư, giảm bớt mức tăng trước đó nhưng vẫn được hỗ trợ bởi tâm lý “né rủi ro” chung khiến nhu cầu đối với tài sản trú ẩn an toàn duy trì ổn định.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm xuống khoảng 60 USD mỗi thùng, nối tiếp mức giảm 0.8% trong phiên trước đó do lo ngại về tình trạng dư cung và nhu cầu yếu làm suy giảm tâm lý thị trường.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,658	0.18%	-2.22%	31.45%
S&P 500 Index	6,796	0.37%	1.20%	17.53%
Dow Jones Index	47,311	0.48%	1.18%	12.05%
GP 100	9,777	0.64%	3.14%	19.72%
Nikkei 225	50,728	1.03%	5.80%	28.49%
SHCOMP Index	3,986	0.42%	2.65%	17.68%
STOXX 600	572	0.23%	0.29%	12.85%
KOSPI Index	4,030	0.63%	13.53%	57.19%
Hang Seng	26,152	0.84%	-3.64%	24.49%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	64	0.02%	-2.96%	-15.20%
WTI	60	0.02%	-3.37%	-16.85%
Gasoline	191	0.27%	0.68%	-5.94%
Natural gas	4	0.64%	26.87%	55.04%
Coal	110	-0.81%	4.71%	-23.06%
Gold	3,979	-0.02%	0.44%	49.62%
China HRC	3,296	-0.84%	-2.57%	-8.01%
Steel rebar	2,903	-0.27%	-3.27%	-12.16%
BDI index	2,003	2.30%	5.37%	42.56%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	100	-0.17%	1.96%	-4.81%
USD/VND	26,324	-0.01%	0.16%	-3.55%
EUR/USD	1	0.14%	-1.73%	7.26%
USD/JPY	154	0.16%	-2.29%	0.49%
USD/CNY	7	0.05%	-0.02%	0.73%
USD/GBP	1	-0.09%	3.25%	-1.39%
USD/KRW	1,445	-0.25%	-2.66%	-3.05%
USD/AUD	2	-0.11%	1.61%	0.88%
USD/CAD	1	0.06%	-1.11%	-1.14%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Nhóm dầu khí tăng mạnh

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,654.89	16.01	2.91	0.18	614	18,460
HNX INDEX	267.14	17.75	0.44	0.16	85	1,902

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	11/5/2025	11/4/2025	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-1.5	-2.1	23.0	1.2	33.1	4.2	159,924.0		Dầu khí		86.61	1,113	597	444
Bảo hiểm	-0.2	-0.1	6.5	22.2	16.4	1.7	54,476.2		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		39.05	337	242	208
Bất động sản	0.8	-3.6	140.4	139.7	33.3	2.7	1,700,397.5		Hóa chất		8.25	801	740	552
Công nghệ Thông tin	-2.2	4.5	-22.0	-11.0	21.9	4.6	189,103.7		Công nghệ Thông tin		5.61	1,220	1,155	1,222
Dầu khí	3.3	-2.4	131.4	119.4	40.4	1.7	142,327.7		Bảo hiểm	-6.5		81	87	44
Dịch vụ tài chính	-1.5	-15.6	35.3	33.7	24.5	1.9	267,185.0		Du lịch và Giải trí	-7.7		424	460	546
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.4	1.0	-1.1	-1.2	18.7	1.9	290,668.9		Thực phẩm và đồ uống	-18.3		1,711	2,095	1,948
Du lịch và Giải trí	1.2	6.8	59.3	76.3	20.9	15.7	206,870.4		Tài nguyên Cơ bản	-36.2		870	1,365	1,513
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.1	0.1	47.5	56.5	19.9	2.5	256,622.0		Bất động sản	-44.4		2,678	4,820	5,846
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.9	3.8	-8.7	-4.2	12.7	1.7	57,824.8		Y tế	-46.5		39	74	46
Hóa chất	1.2	2.0	-5.3	-6.3	18.7	1.9	219,034.1		Ô tô và phụ tùng	-47.6		172	328	378
Ngân hàng	0.1	-7.4	23.9	26.5	11.0	1.8	2,608,533.5		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-48.0		1,006	1,936	2,045
Ô tô và phụ tùng	-1.5	-7.6	24.7	25.4	23.0	1.4	18,211.3		Hàng cá nhân & Gia dụng	-48.9		90	177	154
Tài nguyên Cơ bản	-1.5	-9.8	13.0	15.3	17.1	1.6	246,419.0		Dịch vụ tài chính	-50.7		2,801	5,686	4,754
Thực phẩm và đồ uống	0.3	-3.3	3.6	3.3	18.9	2.6	437,696.5		Ngân hàng	-51.5		3,735	7,699	7,800
Truyền thông	-0.8	-11.5	-4.3	52.2	18.3	1.4	2,815.3		Truyền thông	-56.8		8	19	22
Xây dựng và Vật liệu	-0.6	-3.6	21.4	27.9	21.0	1.7	152,419.7		Bán lẻ	-62.3		496	1,317	892
Y tế	0.3	-0.8	-1.9	3.1	18.2	2.2	39,584.1		Xây dựng và Vật liệu	-63.5		775	2,121	1,782

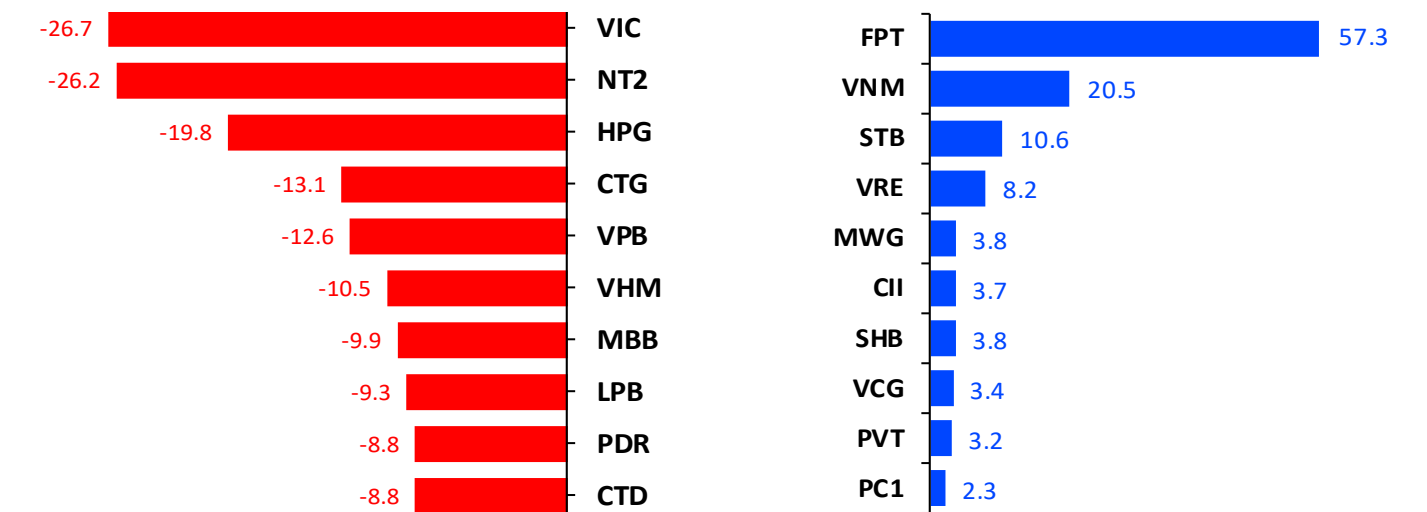
Khối ngoại quay lại bán ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

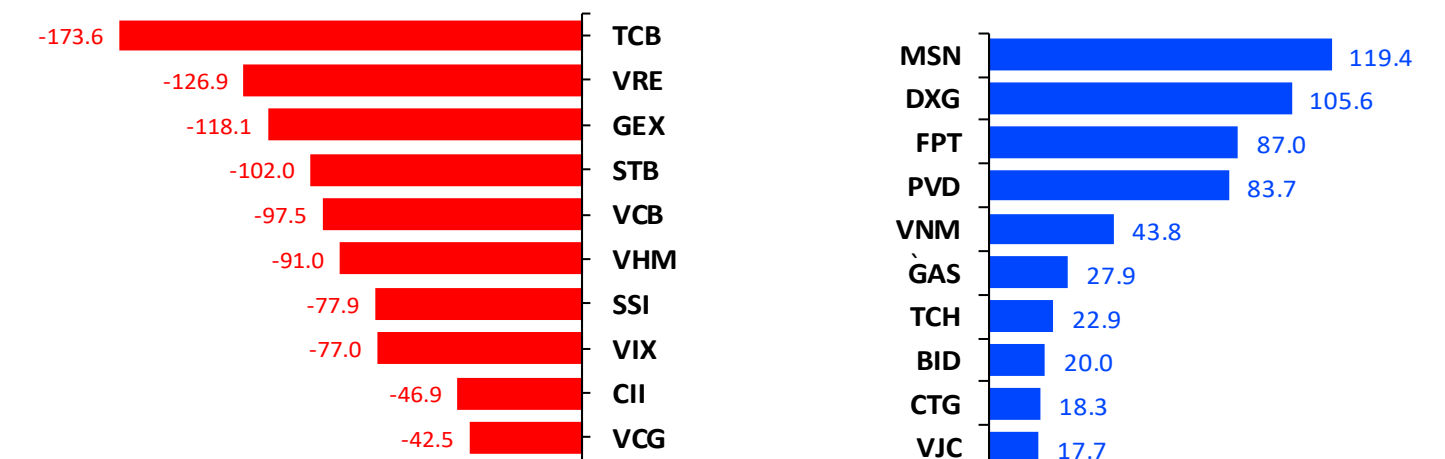
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(38)	(229)	8	221
Tài nguyên Cơ bản	(20)	(31)	(112)	142
Truyền thông	-	(0)	(1)	1
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1	(143)	42	101
Y tế	-	(18)	18	(0)
Hóa chất	(6)	(16)	102	(86)
Dịch vụ tài chính	(4)	(234)	206	28
Du lịch và Giải trí	(5)	8	(18)	10
Ngân hàng	(42)	(402)	(32)	435
Xây dựng và Vật liệu	1	(114)	21	93
Thực phẩm và đồ uống	11	136	10	(146)
Bán lẻ	4	18	(62)	44
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(27)	32	33	(65)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(1)	12	(5)	(8)
Công nghệ Thông tin	58	84	(87)	3
Ô tô và phụ tùng	-	22	21	(42)
Bảo hiểm	(1)	(7)	(3)	10
Dầu khí	(4)	79	(44)	(35)
Tổng cộng	(75)	(804)	98	705

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tập đoàn PAN bán Bibica cho một công ty Indonesia

Nhà sản xuất bánh snack Momogi của Indonesia thâu tóm một trong những công ty bánh kẹo hàng đầu Việt Nam từ Tập đoàn PAN (HOSE: PAN) nhằm tăng cường hiện diện tại khu vực Đông Nam Á. Với việc mua lại Bibica, danh mục sản phẩm của SMA sẽ được mở rộng đáng kể, từ các sản phẩm snack sang bánh quy và nhiều loại bánh kẹo khác. **Thương vụ này cũng tạo cơ hội cho việc tích hợp xuyên biên giới trong sản xuất, đổi mới và tối ưu hóa chuỗi cung ứng.** Hiện giá trị thương vụ không được tiết lộ. Theo thông tin trên trang web chính thức, Bibica là thương hiệu bánh kẹo được công nhận rộng rãi tại Việt Nam với đa dạng sản phẩm bánh quy, bánh ngọt và các loại kẹo. Ngoài thị trường nội địa, công ty cũng xuất khẩu sản phẩm sang nhiều thị trường quốc tế bao gồm Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ.

Cảng Gemalink đóng góp hàng trăm tỷ lợi nhuận cho Gemadept

Trong 9 tháng đầu năm 2025, CTCP Gemadept (HOSE: GMD) ghi nhận 767 tỷ đồng lợi nhuận từ các công ty liên doanh, liên kết - mức cao nhất từ trước đến nay, chủ yếu nhờ cảng nước sâu Gemalink tại Cái Mép, Bà Rịa - Vũng Tàu. Giá cước xếp dỡ cũng được dự báo tăng khoảng 10% từ quý 4/2025, sau khi Nhà nước cơ bản chấp thuận điều chỉnh giá sàn cho các cảng nước sâu. Với vị thế dẫn đầu khu vực, Gemalink được kỳ vọng hưởng lợi rõ rệt. Cùng với đó, giai đoạn mở rộng 2A và 2B dự kiến vận hành vào các năm 2027 và 2029 sẽ nâng công suất cảng lên 3 triệu TEU mỗi năm. **Gemalink hiện là trọng tâm trong chiến lược phát triển hệ sinh thái logistics phía Nam của GMD**

"Nữ hoàng cá tra" Vĩnh Hoàn thắng đậm quý 3 nhờ giá cổ phiếu BĐS phục hồi

Giá nhiều mã bất động sản hồi phục mạnh đã giúp CTCP Vĩnh Hoàn (HOSE: VHC) hoàn nhập hơn 40 tỷ đồng dự phòng, trở thành động lực chính đưa lợi nhuận 9 tháng đầu năm lên mức cao thứ hai kể từ khi thành lập. Quý 3, VHC đạt doanh thu hơn 3.47 ngàn tỷ đồng, tăng nhẹ 5.8% so với cùng kỳ. Lợi nhuận ròng 433 tỷ đồng, tăng 35%, chủ yếu nhờ thu nhập tài chính tăng mạnh và chi phí tài chính giảm hơn 3 lần do hoàn nhập dự phòng và giảm lỗ tỷ giá. Tuy vậy, hoạt động cốt lõi của VHC không nhiều thay đổi. Do ảnh hưởng từ thuế quan của Mỹ, xuất khẩu cá tra trong quý 3 giảm gần 8%, xuống còn 1.76 ngàn tỷ đồng. **Doanh nghiệp ghi nhận mức tăng sản lượng trong tháng 7, giai đoạn “chạy nước rút” trước thời điểm áp thuế, nhưng sụt giảm ở 2 tháng sau.** Bù lại, các mảng sản phẩm phụ và dinh dưỡng & chăm sóc sức khỏe lại tăng trưởng mạnh, lần lượt 29% và 19%, đạt 579 tỷ và 208 tỷ đồng.

Xu hướng: Đi ngang trong biên độ

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,654.89 (+2.91 điểm, +0.18%) với thanh khoản thấp hơn mức bình quân 20 phiên. Thị trường có 121 mã tăng và 190 mã giảm. Nhóm cổ phiếu gây áp lực giảm của thị trường lớn nhất là TCB, FPT, HPG; nhóm cổ phiếu nâng đỡ thị trường là VIC, GAS, CTG. Khối ngoại quay lại bán ròng ở mức 807 tỷ đồng.

Kỹ thuật:

Chỉ số đi ngang trong biên độ hẹp, thị trường tiếp tục giao dịch chậm rãi và chưa có nhiều chuyển biến. Thanh khoản thấp hơn so với mức bình quân 20 phiên cho thấy lực cầu còn nhiều lưỡng lự khi thị trường chưa có cải thiện nhiều về xu hướng và thị trường xuất hiện sự phân hóa cao. Thị trường trong ngắn hạn tiếp tục giao dịch trong biên độ 1,600 – 1,700 với khả năng có những biến động bất ngờ trong phiên trước khi xác nhận được xu hướng mới cho giai đoạn tiếp theo.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,600 – 1,700 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho cơ hội quay lại đà tăng của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Nếu tiếp tục thủng mốc 1,600 điểm, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể canh giao dịch ngắn trong vùng biên độ 1,600 – 1,700. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư cũng có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ nâng hạng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay lại vùng 1,750 điểm
- Cơ sở: Thị trường có khả năng tích lũy thêm tại vùng 1,600 – 1,700 điểm
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh về vùng 1,600 điểm và có thể thủng vùng này.

05/11/2025 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MWG	Giữ	81.1	88	78.3	8%	-4%	80.2	0	-1.11%	11/5/2025	
KDH	Giữ	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	35.0	0	-0.43%	11/5/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	ACB	25.6	27	24	5.5%	ACB giảm ít hơn thị trường chung trước thông tin về TPDN, cũng như sự ổn định trong HDKD của ngân hàng, phù hợp cho nhà đầu tư nắm giữ trung dài hạn
2	KDH	34.95	38.9	34	11.3%	KQKD tăng trưởng mạnh mẽ trong Q3 2025. Dòng tiền tham gia mạnh mẽ có động lượng mạnh hơn thị trường chung
3	PDR	22.45	25.6	22.7	14.0%	Kì vọng KQKD tăng trưởng mạnh mẽ trong 2025. PDR sau giai đoạn tích lũy có dấu hiệu tham gia của dòng tiền lớn
4	FPT	100.9	112	96	11.0%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
5	NT2	24.1	27	24	12.0%	KQKD tăng trưởng mạnh mẽ với giá bán cao hơn kì vọng. Dòng tiền tham gia mạnh mẽ và giá thoát nền tích lũy

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	94.6	15	9.49%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	60.6	4	-4.87%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
Hiệu quả trung bình							10	3.91%			2.24%

November 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
	Mỹ: Chỉ số PMI Sản xuất ISM (tháng 10)	Mỹ: Số lượng vị trí việc làm JOLTs (tháng 9)	Mỹ: Chỉ số PMI Dịch vụ ISM (tháng 10)	Công bố dữ liệu kinh tế tháng 11 và 11 tháng	Mỹ: Bảng lương phi nông nghiệp (tháng 10)	
9	10	11	12	13	14	15
				Mỹ: Lạm phát lõi (theo tháng, tháng 10)	Mỹ: Chỉ số giá sản xuất PPI (theo tháng, tháng 10)	
16	17	18	19	20	21	22
			Mỹ: Giấy phép xây dựng (tháng 10)	_ Hợp đồng tương lai VN30F1M đáo hạn _ Mỹ: Biên bản cuộc họp FOMC		
23	24	25	26	27	28	29
			_ Tốc độ tăng trưởng GDP theo quý ước tính lần 2 của Mỹ _ Mỹ: Chỉ số giá PCE lõi (theo tháng, tháng 10)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.